

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY K9 KHÓA HỌC 2021-2025 KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP ĐỢT 2 NĂM 2025

TT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Nơi sinh	GT	Lớp	Chuyên ngành	Tổng TC đã học	Tổng TC đã qua	Điểm TBCTL 4	Các điều kiện xét công nhận tốt nghiệp												Ghi chú
												Kết quả học tập Đạt-Đ	Đơn (Xét (X)/ Hoãn (H))	KT bảng THPT gốc (Đạt-Đ)	KT Hạng THPT gốc (Đạt-Đ)	GDTC (Đạt-Đ)	GDQP (Đạt-Đ)	Chuẩn đầu ra		Kỹ năng mềm				
																		NN	TH	Giao tiếp	Tìm việc làm	Kỹ năng mềm Khai phá bản thân	Làm việc nhóm	
1	0901010481	Trần Trung	Đức	16/01/2003	Tuyên Quang	Nam	KA9A	Kiểm toán	127	127	2.45	Đ		Đ	Đ	Đ	Đ		Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	
2	0901060667	Nguyễn Văn	Hung	14/10/2003	Lào Cai	Nam	KA9A	Kiểm toán	127	117	2.58			Đ		Đ	Đ	Đ	Đ	Đ		Đ		
3	0901060601	Phí Việt	Nhật	14/10/2003	Tuyên Quang	Nam	KA9A	Kiểm toán	127	127	2.59	Đ	X		Đ	Đ	Đ		Đ	Đ	Đ	Đ		
4	0901060723	Nguyễn Trí	Phong	05/12/2003	Hưng Yên	Nam	KA9A	Kiểm toán	127	127	2.57	Đ				Đ	Đ		Đ	Đ	Đ	Đ		
5	0901020011	Phạm Thị Phương	Lan	25/09/2003	Hưng Yên	Nữ	KD9B	Kế toán doanh nghiệp	127	127	3.04	Đ		Đ	Đ	Đ	Đ		Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	
6	0901010427	Ngô Minh	Hiếu	20/10/2003	Hà Nội	Nam	KD9D	Kế toán doanh nghiệp	127	127	2.57	Đ		Đ	Đ		Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	HK hè 24.25
7	0901020815	Dương Minh	Huyền	01/06/2003	Hà Nội	Nữ	KD9D	Kế toán doanh nghiệp	127	127	2.58	Đ			Đ	Đ	Đ		Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	
8	0901020733	Nguyễn Thị Kiều	Anh	22/11/2003	Hưng Yên	Nữ	KD9E	Kế toán doanh nghiệp	127	127	2.49	Đ	H			Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ		
9	0901020099	Nguyễn Phương	Linh	04/10/2003	Hà Giang	Nữ	KD9E	Kế toán doanh nghiệp	127	127	2.64	Đ		Đ	Đ	Đ	Đ		Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	
10	0810211764	Lê Thị Yến	Nhi	30/08/2001	#N/A	Nữ	KD9E	Kế toán doanh nghiệp	127	127	2.67	Đ			Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	NN hết hạn
11	0901020288	Nguyễn Ngọc	Anh	09/06/2003	Hưng Yên	Nữ	KD9M	Kế toán doanh nghiệp	127	127	2.35	Đ	X	Đ		Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	
12	0901010859	Nguyễn Thị	Thảo	23/05/2003	Bắc Ninh	Nữ	KD9M	Kế toán doanh nghiệp	127	127	2.36	Đ		Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	HK hè 24.25
13	0901020691	Phan Thùy	Hương	27/04/2003	Yên Bái	Nữ	KD9N	Kế toán doanh nghiệp	127	127	2.50	Đ	X	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	HK hè 24.25
14	0901020750	Lê Thị Hương	Lan	21/04/2003	Bắc Ninh	Nữ	KD9N	Kế toán doanh nghiệp	127	117	2.44			Đ	Đ	Đ	Đ			Đ	Đ	Đ	Đ	
15	0901020701	Trịnh Thị Ngọc	Minh	19/11/2003	Nam Định	Nữ	KD9N	Kế toán doanh nghiệp	127	117	2.83			Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	
16	0901020256	Bùi Trọng Bảo	Ngọc	26/10/2003	Hòa Bình	Nam	KD9N	Kế toán doanh nghiệp	127	127	2.25	Đ		Đ		Đ	Đ		Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	
17	0901020170	Đào Hồng	Nhung	12/01/2003	Yên Bái	Nữ	KD9N	Kế toán doanh nghiệp	127	117	2.36				Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	
18	0901020819	Phan Thị	Thơ	08/06/2003	Bắc Ninh	Nữ	KD9N	Kế toán doanh nghiệp	127	127	2.52	Đ			Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	
19	0901010351	Ngô Thị Thu	Hiền	30/01/2003	Quảng Ninh	Nữ	NH9A	Ngân hàng	127	127	2.37	Đ		Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	HK hè 24.25
20	0901010878	Đinh Hoàng	Long	09/10/2003	Lạng Sơn	Nam	NH9A	Ngân hàng	127	127	2.25	Đ	X	Đ	Đ	Đ	Đ		Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	

TT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Nơi sinh	GT	Lớp	Chuyên ngành	Tổng TC đã học	Tổng TC đã qua	Điểm TBCTL 4	Các điều kiện xét công nhận tốt nghiệp												Ghi chú
												Kết quả học tập Đạt-Đ)	Đơn (Xét (X)/ Hoãn (H))	KT bằng THPT gốc (Đạt-Đ)	KT Hạng THPT gốc (Đạt-Đ)	GDTC (Đạt-Đ)	GDQP (Đạt-Đ)	Chuẩn đầu ra		Kỹ năng mềm				
																		NN	TH	Giao tiếp	Tìm việc làm	Khả năng phân tích	Làm việc nhóm	
21	0901010227	Nguyễn Hồng	Son	01/09/2003	Yên Bái	Nam	NH9A	Ngân hàng	127	127	2.54	Đ		Đ	Đ	Đ	Đ		Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	
22	0901010653	Đỗ Thị Hoài	Thương	07/01/2003	Bắc Ninh	Nữ	NH9A	Ngân hàng	127	127	2.54	Đ	X		Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	
23	0901030296	Vũ Minh	Phúc	23/02/2003	Hà Nội	Nam	QM9B	Quản trị Marketing	127	127	2.35	Đ	X				Đ		Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	HK hè 24.25
24	0901010849	Phùng Thị Phương	Anh	03/09/2003	Hà Nội	Nữ	QT9B	Quản trị doanh nghiệp	127	117	1.89			Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ		Đ		Đ	
25	0901030916	Nguyễn Thị Phương	Nhung	08/12/2003	Hung Yên	Nữ	QT9B	Quản trị doanh nghiệp	127	127	2.43	Đ		Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ		
26	0901030961	Đỗ Ngọc	Thạch	22/04/1999	Hà Nội	Nam	QT9B	Quản trị doanh nghiệp	127	117	2.55				Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	
27	0901030002	Trần Nguyễn Phương Thảo		15/08/2003	Bình Định	Nữ	QT9C	Quản trị doanh nghiệp	127	127	2.43	Đ		Đ	Đ	Đ	Đ			Đ	Đ	Đ	Đ	HK hè 24.25
28	0901010883	Phạm Thị Kim	Anh	06/01/2003	Hòa Bình	Nữ	TC9A	Tài chính doanh nghiệp	127	127	2.70	Đ		Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ		Đ	Đ	Đ	Đ
29	0901010498	Trần Thị Hải	Yến	09/10/2003		Nam	TC9A	Tài chính doanh nghiệp	127	127	3.03	Đ		Đ	Đ	Đ	Đ		Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	
30	0901010425	Phạm Nguyễn Mai	Anh	03/10/2003	Thái Bình	Nữ	TC9B	Tài chính doanh nghiệp	127	127	2.49	Đ		Đ	Đ	Đ	Đ			Đ	Đ	Đ	Đ	